

Số: 236 /QC-NST

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 05 năm 2021

**QUY CHẾ**  
**Nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Ngân Sơn**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Ngân Sơn hiện hành;

Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-NST của Đại hội đồng cổ đông ngày 28 tháng 04 năm 2021;

Đại hội đồng cổ đông ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Ngân Sơn, bao gồm các nội dung sau:

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Ngân Sơn quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc; Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

- a) Các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, cán bộ quản lý và người lao động của Công ty Cổ phần Ngân Sơn.
- b) Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Ngân Sơn.

**Chương II**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Điều 4. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**



Thực hiện theo Điều 14 Điều lệ Công ty.

**Điều 5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp**

1. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo Điều 15 Điều lệ Công ty.

2. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo Điều 141 Luật Doanh nghiệp.

3. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo khoản 3 Điều 16 Điều lệ Công ty.

4. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo Điều 142 Luật Doanh nghiệp.

5. Ủy quyền cho người đại diện họp Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo Điều 18 Điều lệ Công ty.

6. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông: theo Thông báo triệu tập họp hàng năm của Công ty.

7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo Điều 19 Điều lệ Công ty.

8. Hình thức thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo Điều 21 Điều lệ Công ty.

9. Cách thức thu phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu

Thực hiện theo Khoản 5 Điều 20 Điều lệ Công ty.

10. Điều kiện để nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua

Thực hiện theo Khoản 3, 4, 5 Điều 21 Điều lệ Công ty.

11. Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo Điều 24 Điều lệ Công ty.

12. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo Điều 23 Điều lệ Công ty.

13. Công bố nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo khoản 6 Điều 21 Điều lệ Công ty.

**Điều 6. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản**

1. Trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản



Các trường hợp tại khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty.

2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

Thực hiện theo Điều 22 Điều lệ Công ty.

### **Chương III HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Điều 7. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị**

Thực hiện theo Điều 27 Điều lệ Công ty.

**Điều 8. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

Thực hiện theo khoản 1, 2, 3 Điều 26 Điều lệ Công ty.

2. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

Thực hiện theo khoản 4 Điều 26 Điều lệ Công ty.

3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

Thực hiện theo Điều 25 Điều lệ Công ty.

4. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị

Thực hiện theo Khoản 5 Điều 21 Điều lệ Công ty.

5. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Thực hiện theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp và khoản 5 Điều 26 Điều lệ Công ty.

6. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị được đăng trên cổng thông tin điện tử của Công ty và được công bố thông tin theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán..

7. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị

Thực hiện theo khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty.

**Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

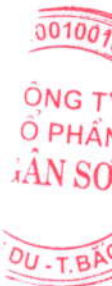
Thực hiện theo Điều 28 Điều lệ Công ty.

**Điều 10. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị**

Thực hiện theo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Điều 11. Các tiểu ban; ban/văn phòng giúp việc cho Hội đồng quản trị**

1. Các tiểu ban và việc thành lập các tiểu ban



Thực hiện theo Điều 30 Điều lệ Công ty.

2. Ban/văn phòng giúp việc cho Hội đồng quản trị

a) Hội đồng quản trị có thể thành lập ban/văn phòng giúp việc cho Hội đồng quản trị để tham mưu, đề xuất, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong việc đưa ra những chủ trương, quyết sách về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị.

b) Ban/văn phòng giúp việc hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được quy định cụ thể tại Nghị quyết thành lập ban/văn phòng giúp việc của Hội đồng quản trị.

### **Điều 12. Người phụ trách quản trị**

Thực hiện theo Điều 32 Điều lệ Công ty.

## **Chương IV BAN KIỂM SOÁT**

### **Điều 13. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của Kiểm soát viên**

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

Thực hiện theo Điều 39 Điều lệ Công ty.

2. Trách nhiệm của Kiểm soát viên

Thực hiện theo Điều 36 Điều lệ Công ty.

### **Điều 14. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu Kiểm soát viên**

1. Nhiệm kỳ, số lượng của kiểm soát viên

Thực hiện theo Khoản 1 Điều 37 Điều lệ Công ty.

2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

Thực hiện theo Khoản 1, 2 Điều 34 Điều lệ Công ty.

3. Đề cử, ứng cử Kiểm soát viên

Thực hiện theo Điều 35 Điều lệ Công ty.

4. Cách thức bầu Kiểm soát viên

Thực hiện theo Khoản 5 Điều 21 Điều lệ Công ty.

5. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp

Thực hiện theo khoản 3, 4 Điều 34 Điều lệ Công ty.

6. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

Nghị quyết bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên được công bố thông tin theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.



## Chương V GIÁM ĐỐC

### **Điều 15. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc**

Thực hiện theo Điều 33 Điều lệ Công ty.

### **Điều 16. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, tiêu chuẩn và điều kiện làm Giám đốc**

#### 1. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, tiêu chuẩn và điều kiện làm Giám đốc

Thực hiện theo Điều 32 Điều lệ Công ty.

2. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc được công bố thông tin theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

3. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc

Thực hiện theo Điều 43 Điều lệ Công ty.

## Chương VI CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

### **Điều 17. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát, Giám đốc**

1. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc

Thực hiện theo khoản 5, 6, 16, 18 Điều 29 Điều lệ Công ty.

2. Các trường hợp Ban kiểm soát, Giám đốc đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề xin ý kiến Hội đồng quản trị

Thực hiện theo khoản 3 Điều 29 Điều lệ Công ty.

3. Báo cáo của Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao

Giám đốc báo cáo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn tại khoản 2 Điều 33 Điều lệ Công ty bằng văn bản tại các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ theo quý hoặc tại các cuộc họp bất thường.

4. Định kỳ quý, năm Giám đốc tổ chức họp Ban giám đốc để kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc.

5. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc.

a) Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc thường xuyên trao đổi công việc và cung cấp thông tin qua lại theo tinh thần hợp tác, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho nhau làm việc theo quy định tại Điều lệ Công ty.



b) Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Giám đốc triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

c) Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trên nguyên tắc bình đẳng và độc lập, phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

d) Trường hợp cấp bách, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc có thể thông tin nhanh (trao đổi trực tiếp, điện thoại, Email) để giải quyết công việc hiệu quả.

**Điều 18. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác**

Thực hiện theo Điều lệ, Quy chế thi đua khen thưởng, Nội quy kỷ luật lao động của Công ty.

## Chương VII HIỆU LỰC THI HÀNH

### Điều 19. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm có 07 chương 19 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Trường hợp có những quy định của pháp luật liên quan đến công tác quản trị chưa được đề cập trong nội dung Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản của Quy chế này thì những quy định pháp luật đó đương nhiên được áp dụng tại Công ty.

4. Mọi sửa đổi bổ sung Quy chế này do Hội đồng quản trị thực hiện và đề nghị và được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông./.

#### Nơi nhận:

- Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam;
- Đảng ủy Công ty;
- TV HĐQT;
- TV BKS,
- Ban Giám đốc;
- Các phòng chuyên môn;
- Các phân xưởng;
- Các chi nhánh nguyên liệu;
- Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cty;
- Lưu: VT, TC-HC, Tký.HĐQT;

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Nam Giang**